

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ P  
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2019/HS-ST  
Ngày 02-4-2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Cao Thị Thanh Huyền.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Tô Thị Lành và bà Doãn Thị Lệ.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nay Lu Vinh - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Bà Đinh Thị Hoài Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

**Phạm Thị H** (Tên gọi khác: U).

Sinh năm 1988 tại Gia Lai.

Không có nơi đăng ký thường trú.

Chỗ ở hiện nay: Khối 7, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Không.

Trình độ học vấn: 0/12.

Dân tộc: Kinh.

Giới tính: Nữ.

Tôn giáo: Không.

Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Phạm Văn H và bà Trần Thị M.

Bị cáo chưa kết hôn nhưng có 02 người con (sinh năm 2009 và năm 2010).

Bị cáo có 4 tiền án:

- Tại Bản án số 299/2008/HS-ST ngày 22/12/2008, Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

- Tại Bản án số 130/2010/HSST ngày 14/6/2010, Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 299/HSST ngày 22/12/2008 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, bị cáo phải chấp hành hình phạt của hai bản án là 01 năm 09 tháng tù.

- Tại Bản án số 340/2011/HSST ngày 21/12/2011, Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 130/2010/HSST ngày 14/6/2010 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo phải chấp hành hình phạt của hai bản án là 03 năm 09 tháng tù.

- Tại Bản án số 84/2016/HSST ngày 22/4/2016, Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 03 năm tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tiền sự: Không.

Bị tạm giữ ngày 16/12/2018 đến ngày 14/01/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho Bảo lãnh.

Có mặt.

- *Bị hại*: Chị Đỗ Thị Như H, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn H, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Trần Sỹ T, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ 15, phường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

#### **1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:**

Trên cơ sở kết quả điều tra, xác định được như sau:

Ngày 14/12/2018, Phạm Thị H đi từ thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đến thành phố P, tỉnh Gia Lai để thăm cháu là chị Phan Thị Diễm H. Đến khoảng 11 giờ ngày 16/12/2018, Phạm Thị H đón xe thò đi từ nhà chị H đến siêu thị Co.op Mart thuộc Tổ 4, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai để mua đồ. Khi đi gần đến quầy giảm giá ở trước sảnh của siêu thị, Phạm Thị H thấy chị Đỗ Thị Như H đi từ bãi giữ xe vào, trong túi áo khoác bên trái của chị Đỗ Thị Như H có để lộ ra 01 điện

thoại di động Sam Sung J7 Prime màu đen nên nảy sinh ý định lấy trộm. Đợi chị Đỗ Thị Như H đi đến gần, Phạm Thị H chủ động quay người lại va vào chị Đỗ Thị Như H, rồi dùng tay trái lấy chiếc điện thoại từ trong túi áo khoác của chị Đỗ Thị Như H rồi để chiếc điện thoại này vào bên trong chiếc váy chống nắng mà Phạm Thị H đang cầm trên tay. Ngay lúc này, chị Đỗ Thị Như H đưa tay xuống kiểm tra phát hiện bị mất điện thoại nên giữ Phạm Thị H lại hỏi: “*Em có lấy điện thoại của chị không?*” thì Phạm Thị H không nói gì. Chị Đỗ Thị Như H lấy chiếc váy chống nắng trên tay của Phạm Thị H ra thì phát hiện tay trái của Phạm Thị H đang cầm chiếc điện thoại. Chị Đỗ Thị Như H hỏi: “*Sao em lấy điện thoại của chị?*” thì Phạm Thị H nói: “*Tôi lượm được chứ không lấy*”. Sau đó, chị Đỗ Thị Như H tri hô mất trộm thì anh Trần Sỹ T là bảo vệ của siêu thị đến bắt giữ Phạm Thị H lại và trình báo giao Công an phường H đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Thị H và thu giữ chiếc điện thoại Sam Sung J7 Prime mà Phạm Thị H đã chiếm đoạt của chị Đỗ Thị Như H. Sau đó, Công an phường H đã chuyển hồ sơ ban đầu cùng Phạm Thị H và tang vật đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku để điều tra, xử lý.

Bị cáo Phạm Thị H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thị H thống nhất như cáo trạng đã truy tố về hành vi phạm tội của bị cáo.

## 2. Các vấn đề khác:

Ngày 19/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản, tại Kết luận định giá tài sản số 200/KL-HĐĐG ngày 19/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố P, kết luận: “01 điện thoại di động hiệu Sam Sung J7 Prime, màu đen, đã qua sử dụng, mua tháng 3/2017 với giá 7.000.000 đồng, sử dụng đến ngày 16/12/2018 bị trộm cắp, hiện đã thu hồi được; có trị giá theo giá thị trường là 2.100.000 đồng”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận nêu trên.

## 3. Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản cáo trạng số: 14/CT-VKS ngày 28/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Phạm Thị H về tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Phạm Thị H và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình sự:

Đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm h, n và s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi,

bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Phạm Thị H với mức án từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, nhưng được khấu trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2018 đến ngày 14/01/2019.

Về dân sự: Bị hại là chị Đỗ Thị Như H đã nhận lại chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung J7 Prime nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Thị H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn hối hận về những hành vi sai trái của mình; xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về chăm sóc các con.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Xét thấy lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Phạm Thị H phạm tội như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 16/12/2018, tại Siêu thị Co.op Mart, thuộc Tổ 4, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai, Phạm Thị H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung J7 Prime có giá trị 2.100.000 đồng của bị hại Đỗ Thị Như H thì bị bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội, bị cáo biết rõ hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì muốn kiếm tiền một cách bất chính nên đã cố tình chiếm đoạt tài sản của bị hại. Tại Bản án số 84/2016/HSST ngày 22/4/2016, Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xác định bị cáo “*tái phạm nguy hiểm*” và chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên đã phạm vào tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự đó là: “*Tái phạm nguy hiểm*”. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P quyết định truy tố ra trước Tòa án để xét xử đối với bị cáo về tội “*Trộm cắp tài*

sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình với một hình phạt tương xứng.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo có nhân thân xấu, đã có 04 tiền án nhưng bị cáo vẫn không có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống; không có ý thức tự cải tạo bản thân. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo Phạm Thị H với một mức án nghiêm khắc để bị cáo có đủ thời gian học tập, rèn luyện bản thân trở thành người có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, cũng xét cho bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn, tài sản chiếm đoạt đã trả lại cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo đang có thai. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại các điểm h, n và s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Về dân sự: Quá trình tham gia tố tụng, bị hại là chị Đỗ Thị Như H đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu về việc bồi thường thiệt hại. Do vậy, Hội đồng xét xử không giải quyết về vấn đề này.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, việc làm ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo Phạm Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm h, n và s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Phạm Thị H.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Thị H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Phạm Thị H 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án, nhưng được khấu trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2018 đến ngày 14/01/2019.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Thị H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

#### 4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào các Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Công an thành phố P;
- Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố P;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. P;
- UBND phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Cao Thị Thanh Huyền**